

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **4117** /UBND-VX

Thị xã Duyên Hải, ngày **05** tháng 5 năm 2023

V/v triển khai thực hiện Kế hoạch
chi trả chính sách trợ giúp xã hội và
chính sách người có công với cách
mạng không dùng tiền mặt

Kính gửi:

- Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã;
- Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã;
- Trung tâm Văn hóa – thông tin và Thể thao thị xã;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Ủy ban nhân dân thị xã nhận được Kế hoạch số 934/KH-SLĐTBXH ngày 28/4/2023 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả chính sách trợ giúp xã hội và chính sách người có công với cách mạng không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (*đính kèm*). Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã có ý kiến như sau:

Giao Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã, Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Trung tâm Văn hóa – thông tin và Thể thao thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường theo chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nêu trên của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT. UBND thị xã (b/c);
- Các phòng, ban, ngành thị xã (3 hệ) (đ/b);
- LĐ Văn phòng;
- Lưu: VT, D.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH** ^{1/2}



Cao Thị Hồng Gấm

KẾ HOẠCH

Thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả chính sách trợ giúp xã hội và chính sách người có công với cách mạng không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Công văn số 953/UBND-NC ngày 13/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 02/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Hiện nay, toàn tỉnh có 34.182 đối tượng đang hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên ngoài cộng đồng và 4.794 người nhận nuôi dưỡng, chăm sóc tại cộng đồng; 900 đối tượng là người mắc bệnh ung thư, người chạy thận nhân tạo, nang tủy thận, người đã phẫu thuật tim, người đã được ghép các cơ quan (ghép gan, ghép thận, ghép tim, ghép tủy, nuôi và ghép sọ não) thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Trà Vinh và 11.138 người có công và thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong việc thúc đẩy chuyển đổi số và thay đổi dần thói quen sử dụng tiền mặt trong hoạt động thanh toán đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; giảm chi phí liên quan đến tiền mặt, giảm tỷ lệ tiền mặt trong lưu thông, góp phần xây dựng chính sách điện tử, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán.

- Từng bước cải cách thủ tục hành chính trong chi trả chính sách cho các đối tượng thụ hưởng, bảo đảm kịp thời, nhanh chóng, công khai, minh bạch; tạo thuận tiện cho đối tượng thụ hưởng và tiết kiệm được nhiều chi phí trong thực hiện chính sách chi trả. Hoàn thành chỉ tiêu về tỷ lệ chi trả qua tài khoản thanh toán ngân hàng, chi trả qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt do Chính phủ quy định.

- Khắc phục được tối đa các vướng mắc đối với thanh toán qua ngân hàng, thanh toán không dùng tiền mặt, được đối tượng đồng tình, ủng hộ.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo trang thiết bị, cơ sở vật chất, công nghệ phục vụ cho việc thực hiện chi trả không dùng tiền mặt; đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong chi trả chính sách an sinh xã hội.

- Việc triển khai chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng không làm phát sinh thủ tục hành chính, không làm thay đổi quy trình xử lý đối với công tác liên quan đến chi trả cho đối tượng an sinh xã hội.

- Thanh toán không dùng tiền mặt vẫn phải đảm bảo tính tiện lợi, an toàn cho người lĩnh chế độ về mạng lưới, điểm phục vụ gần dân, quy trình phục vụ, sự lựa chọn và hài lòng của người hưởng. Đa dạng phương thức nhằm phục vụ tối ưu toàn bộ người hưởng.

- Phải đảm bảo các quy định, yêu cầu về chất lượng công tác chi trả, chăm sóc người hưởng, thể hiện tính nhân văn trong công tác thực hiện các chế độ an sinh xã hội của Nhà nước đối với người hưởng chế độ các chế độ an sinh xã hội được chi trả cho người hưởng một cách trân trọng, an toàn.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ CÁC ĐƠN VỊ CUNG CẤP DỊCH VỤ CHI TRẢ

1. Phạm vi: Triển khai đồng bộ trên địa bàn toàn tỉnh Trà Vinh.

2. Đối tượng áp dụng

- Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng chính sách trợ giúp xã hội theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ và đối tượng đang hưởng chính sách theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh.

- Người có công và thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng (sau đây gọi chung là đối tượng).

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan.

3. Các đơn vị cung cấp dịch vụ chi trả

Bưu điện tỉnh Trà Vinh và Ngân hàng ViettinBank chi nhánh Trà Vinh phối hợp thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chi trả chính sách cho đối tượng (sau đây gọi là đơn vị cung cấp dịch vụ).

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hoạt động truyền thông

Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo:

- Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Truyền thông các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan xuất bản bản tin, công thông tin điện tử, hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã,... đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông có chính sách ưu đãi đối với các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

- Các phòng chuyên môn, tổ chức chính trị cấp huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền thông qua việc lồng ghép nội dung vào các hội nghị, các buổi họp và bằng nhiều hình thức khác phù hợp với từng địa phương nhằm làm thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên, đối tượng, gia đình đối tượng thụ hưởng và cộng đồng về việc chuyển đổi hình thức chi trả chính sách trợ giúp xã hội và người có công với cách mạng bằng tiền mặt sang hình thức không dùng tiền mặt.

2. Thu thập thông tin mở tài khoản thanh toán hỗ trợ chi trả không dùng tiền mặt của đối tượng trên địa bàn

2.1 Đối tượng và điều kiện mở tài khoản thanh toán (TKTT)

- Đối tượng mở TKTT:

+ Đối với người hưởng có đủ năng lực hành vi dân sự: người từ đủ 15 tuổi trở lên và người có căn cước công dân thực hiện mở TKTT cho cá nhân người hưởng chính sách an sinh xã hội.

+ Đối với người hưởng chưa có đủ năng lực hành vi dân sự (trẻ em dưới 15 tuổi) hoặc người mất năng lực hành vi dân sự (mất trí nhớ, tâm thần,..): thực hiện mở TKTT cho người giám hộ/đại diện theo pháp luật cho người hưởng (nếu có).

- Điều kiện mở TKTT:

+ Người hưởng/người giám hộ/người đại diện theo pháp luật phải có giấy tờ tùy thân (GTTT) còn hiệu lực.

+ Đối với người giám hộ/đại diện theo pháp luật phải có giấy tờ chứng minh tư cách đại diện hợp pháp của người giám hộ/đại diện theo pháp luật.

+ Có đăng ký mở TKTT theo mẫu do ngân hàng ban hành.

+ Có sử dụng điện thoại di động (ĐTDD): người hưởng có thể rút tiền từ TKTT tại các điểm giao dịch của Bưu điện.

Trường hợp người hưởng không có ĐTDD không thể rút tiền tại điểm giao dịch của Bưu điện do không thể nhận tin nhắn OTP (mã xác thực để rút tiền) thì rút tiền tại cây ATM hoặc điểm giao dịch của ngân hàng ViettinBank.

2.2. Thu thập thông tin mở tài khoản Ngân hàng (thẻ ATM)

Căn cứ danh sách đối tượng đang thụ hưởng chính sách do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quản lý, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thông báo cho đối tượng mang căn cước công dân (bản chính kèm bản photocopy) để cán bộ chuyên môn thu thập thông tin theo mẫu đính kèm để tiến hành mở tài khoản thanh toán cho đối tượng thụ hưởng (mở thẻ ATM). Khi lập danh sách phân loại cụ thể 2 danh sách: nhóm đối tượng BTXH và nhóm người có công để thuận tiện trong quá trình kiểm tra, đối chiếu và thực hiện chi hỗ trợ.

Mẫu số 01: Danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách đủ điều kiện mở tài khoản thanh toán cá nhân (kèm bản photocopy CCCD của từng đối tượng).

Mẫu số 02: Danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách ủy quyền cho người giám hộ/đại diện theo pháp luật mở tài khoản thanh toán cá nhân (kèm bản

photocopy CCCD của đối tượng hưởng chính sách và người được ủy quyền mở tài khoản).

Đối tượng thụ hưởng chính sách bị ốm đau, bệnh nặng, không thể đi lại được và không có người nhận thay/ủy quyền,... Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn lập danh sách mẫu số 03 gửi về phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

Các bước thực hiện thu thập thông tin mở tài khoản Ngân hàng

Bước	Đối tượng	Hoạt động
1	UBND xã	Thu thập thông tin đối tượng theo mẫu để tiến hành mở tài khoản thanh toán (kèm bản photocopy CCCD của từng đối tượng)
2	Phòng LĐTĐBXH	- Tổng hợp danh sách gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. - Thời gian hoàn thành: trước ngày 25/5/2023
3	Ngân hàng	- Kiểm tra, đối chiếu thông tin theo mẫu danh sách và CCCD photo đính kèm. - Tiến hành mở TKTT cho đối tượng thụ hưởng. - Chuyển tất cả TKTT và danh sách mở TKTT về phòng LĐTĐBXH
4	Phòng LĐTĐBXH Ngân hàng	- Mời đại diện UBND xã đến phòng LĐTĐBXH nhận TKTT và danh sách đối tượng đã mở TKTT. - Ngân hàng hướng dẫn các thủ tục để đối tượng thụ hưởng ký nhận TKTT (nhờ UBND xã cho đối tượng thụ hưởng ký khi đối tượng đến UBND xã nhận TKTT)
5	Người hưởng	Yêu cầu người hưởng mang CCCD bản chính và giấy tờ chứng minh là người đại diện theo pháp luật/người giám hộ đến Ủy ban nhân dân xã nhận TKTT
6	Ngân hàng	- Kích hoạt TKTT cho người hưởng đã hoàn thiện hồ sơ mở TKTT hợp lệ. - Gửi danh sách TKTT đã được kích hoạt thành công sang bưu điện để thực hiện chi trả qua TKTT từ các kỳ tiếp theo. - Phát hành thẻ ATM (nếu người hưởng có nhu cầu và đăng ký sử dụng) và chuyển thẻ ATM cho Bưu điện chuyển trả cho người hưởng.

2.3. Chi trả trợ giúp xã hội vào TKTT của người hưởng/người đại diện theo pháp luật/người giám hộ

Các bước thực hiện

Bước	Đối tượng	Hoạt động
1	Phòng LĐT BXH	<ul style="list-style-type: none"> - Trước khi chi trả, lập ủy nhiệm chi gửi Kho bạc/ngân hàng phục vụ để chuyển tiền vào TKTT của Bưu điện. - Gửi danh sách đối tượng thụ hưởng cho Bưu điện.
2	Kho bạc/Ngân hàng	Chuyển tiền vào TKTT của Bưu điện
3	Bưu điện	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận DS đối tượng thụ hưởng và kiểm tra báo có từ ngân hàng phục vụ. - Lập lệnh chuyển tiền theo danh sách trên hệ thống gửi ngân hàng phục vụ của Bưu điện.
4	Hệ thống Ngân hàng phục vụ Bưu điện	<ul style="list-style-type: none"> - Ghi có vào TKTT của người hưởng. - Phản hồi kết quả cho Bưu điện.
5	Bưu điện	Theo dõi, xuất báo cáo chuyển tiền vào TKTT người hưởng, ký xác nhận để lập hồ sơ quyết toán với phòng LĐT BXH.

2.4. Người hưởng/người giám hộ/người đại diện theo pháp luật rút tiền từ TKTT tại điểm giao dịch Bưu điện.

Các bước thực hiện

Bước	Đối tượng	Hoạt động
1	Khách hàng (chủ TKTT)	<p>Cung cấp thông tin nhận tiền</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họ tên - Xuất trình giấy tờ tùy thân (CCCD hoặc giấy tờ chứng minh tư cách đại diện hợp pháp của người giám hộ/đại diện theo pháp luật) - Số tiền muốn rút
2	Bưu điện	<p>Tiếp nhận yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng nhập hệ thống thu hộ - chi hộ, chọn mã chi hộ liên quan. - Nhập số GTTT, số tiền và bấm “Kiểm tra” để truy vấn sang hệ thống ngân hàng.
3	Hệ thống ngân hàng	<p>Kiểm tra và gửi OTP đến ĐTDĐ của KH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả về thông tin: Họ tên, số GTTT, số tài khoản. - Gửi OTP đến số điện thoại di động khách hàng đã đăng

Bước	Đối tượng	Hoạt động
		ký với Ngân hàng.
4	Bưu điện, khách hàng	Trả tiền và kết thúc giao dịch <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị KH cung cấp OTP, nhập vào hệ thống thu hộ - chi hộ. - Xác nhận thanh toán và in 02 liên chứng từ trả tiền. - Lấy chữ ký của KH trên 02 liên. - Kiểm đếm tiền và giao cho KH cùng GTTT, 01 liên chứng nhận trả tiền.

2.5. Mức phí dịch vụ

TT	Các loại phí dịch vụ	Chính sách phí
1	Phí mở tài khoản và phát hành thẻ ATM	Miễn phí
2	Phí quản lý thẻ (theo tháng)	Miễn phí
3	Số dư tối thiểu trên TKTT/thẻ	Không duy trì
4	Phí nhận chi trả chính sách qua TK/thẻ	Miễn phí
5	Nộp tiền mặt vào TK/thẻ tại phòng giao dịch VietinBank	Miễn phí
6	Rút tiền tại phòng giao dịch VietinBank	Miễn phí
7	Rút tiền tại ATM VietinBank	Miễn phí
8	Rút tiền tại điểm giao dịch của Bưu điện	Miễn phí
9	Phí duy trì gói tài khoản	Miễn phí

3. Đối chiếu làm sạch dữ liệu, xác thực danh sách đối tượng an sinh xã hội và cập nhật đồng bộ trên hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư

Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, chuẩn hóa dữ liệu về đối tượng hưởng chính sách; tiếp tục thu thập, cập nhật, xác thực thông tin về tài khoản ban đầu của các đối tượng thụ hưởng theo hướng dẫn tại Công văn số 5234/LĐTBXH-TTTT ngày 23/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Mở tài khoản thanh toán cho đối tượng/người giám hộ/người được ủy quyền nhận trợ cấp

Căn cứ danh sách các đối tượng/người giám hộ/người được ủy quyền đủ điều kiện mở tài khoản thanh toán, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với

ngân hàng triển khai hướng dẫn thủ tục và hỗ trợ mở tài khoản thanh toán cho cá nhân đối tượng/người giám hộ/người được ủy quyền nhận trợ cấp.

Sau khi đối tượng/người giám hộ/người được ủy quyền được cấp tài khoản thanh toán, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội lập danh sách và báo cáo số lượng đối tượng thụ hưởng đã được cấp tài khoản thanh toán về phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và tổng hợp báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Thời gian thực hiện: hoàn thành trước *ngày 20/6/2023*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp Ngân hàng ViettinBank theo dõi, đôn đốc phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn triển khai nội dung kế hoạch đảm bảo đúng thời gian quy định. Ưu tiên thu thập thông tin đối tượng theo mẫu để tiến hành mở TKTT, cập nhật danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách đã có TKTT báo cáo về Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Ngân hàng ViettinBank

Sau khi nhận danh sách đối tượng đủ điều kiện mở TKTT Ngân hàng tiến hành mở TKTT cho đối tượng. Trường hợp đối tượng cung cấp thiếu thông tin liên hệ với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hoặc phòng Lao động – Thương binh và Xã hội để cập nhật bổ sung tạo điều kiện cho đối tượng thụ hưởng được mở TKTT.

Ngân hàng chủ động phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hoặc phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện giải quyết kịp thời, nhanh chóng các khiếu nại, vướng mắc cho đối tượng thụ hưởng chính sách trong quá trình cập nhật thông tin mở tài khoản.

3. Bưu điện tỉnh

Bảo đảm hạ tầng, công nghệ triển khai chi trả không dùng tiền mặt; thực hiện đa dạng hóa các phương thức thu hộ - chi hộ và đảm bảo mạng lưới điểm chi trả tại cấp xã; hỗ trợ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho đối tượng thụ hưởng chính sách rút tiền, đồng thời phải bảo mật thông tin rút tiền do sử dụng mã số bí mật rút tiền (OPT)

4. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo các phòng chuyên môn, tổ chức chính trị xã hội, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp tổ chức thực hiện các nội dung của kế hoạch.

Chỉ đạo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi, giám sát, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện thu thập, thống kê thông tin mở tài khoản hỗ trợ chi trả an sinh xã hội cho đối tượng thụ hưởng chính sách trên địa bàn gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đúng thời gian quy định.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn triển khai thu thập thông tin để mở tài khoản thanh toán cho đối tượng thụ hưởng; đồng thời chủ trì, phối hợp với các tổ chức dịch vụ chi trả, ngân hàng hướng dẫn cho đối tượng/người giám hộ/người được ủy quyền nhận trợ cấp hàng tháng hoàn tất thủ tục mở TKTT theo quy định của ngân hàng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ngân hàng ViettinBank;
- Bưu điện tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng LĐTBXH huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VP, BTXHTEBDG, NCC.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tô Thị Thu Hồng

Mẫu số 01

Tên Đơn Vị:
Địa Chỉ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ PHÁT HÀNH THẺ ATM

ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG CHÍNH SÁCH BẢO TRỢ XÃ HỘI NGHỊ ĐỊNH SỐ 20/2021/NĐ-CP MỞ TÀI KHOẢN THANH TOÁN

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Trà Vinh

Cá nhân đối tượng thụ hưởng chính sách đề nghị mở TKTT								
TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Số CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Điện thoại
1	3	4	5	6	7	8	9	10
2								
3								
....								

Chú: Đối tượng thụ hưởng chính sách bảo trợ xã hội Nghị định số 20/2021/NĐ-CP mở tài khoản thanh toán
Hoặc Đối tượng thụ hưởng chính sách bảo trợ xã hội Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND mở tài khoản thanh toán
Hoặc Đối tượng thụ hưởng chính sách người có công mở tài khoản thanh toán

Lập bảng

Trà Vinh, ngày tháng năm 2023
XÁC NHẬN UBND XÃ

XÁC NHẬN PHÒNG LĐTBXH

Mẫu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tên Đơn Vị:

Địa Chỉ:

GIẤY ĐỀ NGHỊ PHÁT HÀNH THẺ ATM

Đối tượng thụ hưởng chính sách bảo trợ xã hội Nghị định số 20/2021/NĐ-CP mở tài khoản thanh toán

Kính gửi : Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Trà Vinh

TT	Đối tượng thụ hưởng chính sách		Người đại diện/người được ủy quyền nhận đăng ký mở tài khoản để nhận tiền trợ cấp							
	Họ và tên	Số CCCD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Số CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Điện thoại
1		2	3	4	5	6	7	8	9	10
2										
3										
....										

Chú ý: Cột 1 và 2 là thông tin của đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng (cả người chăm sóc)

Cột 3 đến cột 10 là thông tin của người đại diện/người được ủy quyền đi nhận trợ cấp hàng tháng cho đối tượng ở cột 1

Lập bảng

Trà Vinh, ngày tháng năm 2023

XÁC NHẬN UBND XÃ

XÁC NHẬN PHÒNG LĐTBXH

Mẫu số 03
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tên Đơn Vị:
Địa Chỉ:

DANH SÁCH

Đối tượng thụ hưởng chính sách bảo trợ xã hội Nghị định số 20/2021/NĐ-CP mở tài khoản thanh toán

TT	Họ và tên đối tượng	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/ĐDCN	Nơi thường trú	Điện thoại	Nguyên nhân không mở được TKTT
1						
2						
3						
...						
Tổng cộng:						

Chú: Đối tượng thụ hưởng chính sách bảo trợ xã hội Nghị định số 20/2021/NĐ-CP mở tài khoản thanh toán
Hoặc Đối tượng thụ hưởng chính sách bảo trợ xã hội Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND mở tài khoản thanh toán
Hoặc Đối tượng thụ hưởng chính sách người có công mở tài khoản thanh toán

Trà Vinh, ngày tháng năm 2023
XÁC NHẬN UBND XÃ

Lập bảng

XÁC NHẬN PHÒNG LĐTBXH